



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANNA KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Mỹ Thanh, Cam Thịnh Đông, Cam Ranh, Khánh Hòa.
ĐT: (0258) 3865 678 Fax: (0258) 3865 676. Website : www.sanna.com.vn

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 04 năm 2019

THÔNG BÁO

V/v Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

Căn cứ vào thư mời tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa ngày 16/4/2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc thay đổi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 với nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội:

- Thời gian trước khi thay đổi: **Thứ sáu, 8h00 ngày 26/4/2019.**

- Thời gian tổ chức chính thức: **Thứ sáu, 13h30 ngày 26/4/2019.**

2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa, Quốc lộ 1A, Mỹ Thanh, Cam Thịnh Đông, Cam Ranh, Khánh Hòa.

3. Nội dung Đại hội:

Tài liệu nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 được Công ty đăng tải tại website: www.sanna.com.vn và sẽ gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đối tượng tham dự Đại hội:

- Tất cả Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa chốt đến ngày 09/4/2019 đều có quyền tham dự Đại hội.

- Trường hợp Quý Cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự bằng cách điền vào mẫu Giấy ủy quyền (đính kèm thư mời này).

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ Cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)

- Khi tham dự Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời họp này cùng với CMND/Hộ chiếu/Giấy ủy quyền để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

5. Xác nhận tham dự Đại hội:

- Các đề xuất của Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản về Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 24/4/2019.

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 24/4/2019 bằng cách liên lạc: Fax hoặc gửi bản Giấy xác nhận tham dự Đại hội/Giấy ủy quyền tham dự Đại hội về Văn phòng Công ty theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT SANNA KHÁNH HÒA

Quốc lộ 1A, Mỹ Thanh, Cam Thịnh Đông, Cam Ranh, Khánh Hòa.

Điện thoại: (0258) 3865 678; Fax: (0258) 3865 676.

Liên hệ Bà: Lê Thị Hồng Thủy Điện thoại: 0913 558817.

Trân trọng ./.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Thị Hồng Vân

Cam Ranh, ngày tháng năm 2019

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc.
3. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2019.
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.
5. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.
6. Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018.
7. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
8. Tờ trình về mức thù lao năm 2018 và kế hoạch mức thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS.
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.
10. Tờ trình đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm năm 2019.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

Cam Ranh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian: Lúc 13 giờ 30 ngày 26 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Hội trường Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa,
Quốc lộ 1A, thôn Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, TP.Cam Ranh, Khánh
Hòa

I	Thủ tục khai mạc	Thời gian
1	Đón tiếp Đại biểu và Cổ đông Cổ đông nhận Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội	13h00-13h30
2	Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội	13h30-13h35
3	Chào cờ, tuyên bố lý do; giới thiệu Đại biểu	13h35-13h40
4	Giới thiệu thông qua Đoàn Chủ tịch Giới thiệu Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu	13h40-13h50
II	Nội dung Đại hội	
1	Phát biểu khai mạc Đại hội	13h50-13h55
2	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội Thông qua Chương trình Đại hội	13h55-14h05
3	Trình bày các Báo cáo: (1) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2019. (2) Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018. (3) Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019. (4) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.	14h05-14h25
4	Trình bày các Tờ trình: (1) Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018. (2) Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.	14h25-15h15

	(3) Tờ trình về mức thù lao năm 2018 và kế hoạch mức thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS.	14h25-15h15
	(4) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.	
	(5) Tờ trình đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm năm 2019.	
5	Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	15h15-15h30
6	Nghỉ giải lao	15h30-15h45
7	Trình bày dự thảo Nghị quyết của Đại hội	15h45-15h55
8	Lấy biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội	15h55-16h00
9	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội	16h00-16h05
10	Chào cơ bế mạc	16h05-16h15

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC
tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa,

Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa năm 2019 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1: Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện Cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội đồng Cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2: Mục đích

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự và thủ tục luật định và phù hợp với quy định của Pháp luật; đảm bảo cho Đại hội được tiến hành trong trật tự, an toàn, đúng thời gian trong Chương trình Nghị sự của Đại hội; đảm bảo cho các Cổ đông thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của mình một cách dân chủ, bình đẳng và đoàn kết.

Các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thể hiện ý chí thống nhất, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự vì quyền lợi của Cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững Công ty.

Điều 3: Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của Pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

Điều 4: Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát

- BTC : Ban Tổ chức
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 5: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng Cổ đông

- Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng Đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng Cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng Cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các Cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội đồng Cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.

Điều 6: Đại biểu tham gia Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019

- Các Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 09/4/2019 đều có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của Pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách Đại biểu tại bàn tiếp đón. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định.

- Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.

Điều 7: Khách mời tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019

- Là Chủ tịch HĐQT, BCH Đảng bộ Công ty Yến sào Khánh Hòa, lãnh đạo các đơn vị trong hệ thống Yến sào Khánh Hòa, các chức danh quản lý của Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa, thành viên trong BTC Đại hội không

phải là Cổ đông/không được nhận ủy quyền của Cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 8: Đoàn Chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 9: Ban Thư ký Đại hội

- Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu,

- Thư ký có nhiệm vụ:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- c. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- d. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- e. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Điều 10: Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tịch giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- a. Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần

có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 11: Ban Kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - b. Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
 - c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
 - d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết

Điều 12: Thảo luận tại Đại hội

• Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng Cổ đông.

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đóng góp ý kiến và chuyển cho thư ký Đại hội.

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đóng góp ý kiến của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá ba (03) phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

• Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 13: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai bằng Thẻ biểu quyết. Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu Cổ đông tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng Cổ đông). Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó.

* Hình thức biểu quyết: Đại biểu dùng Thẻ biểu quyết để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; nhân sự Đoàn Chủ tịch; Ban Thư ký; Ban Kiểm phiếu; Quy chế đề cử, ứng cử, Thành viên

của HĐQT, BKS; thông qua Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có); Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch năm 2018; Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết đề “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết đề “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Cổ đông đề “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” và “Không hợp lệ”.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách Cổ đông 09/4/2019 tổng số cổ phần của Công ty là: 5.000.000 cổ phần tương đương với 5.000.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 17 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý, Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các Hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong Báo cáo Tài chính gần nhất; các Hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số Cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật Doanh nghiệp 2014).

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 14: Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng Cổ đông

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản và Nghị quyết của Đại hội. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 15: Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

**CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Thị Hồng Vân

Số: /BC - SKN

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hoà.

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi:

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo định hướng sâu sắc của Đảng ủy, Ban Tổng Giám đốc Công ty Yên sào Khánh Hòa, sự hỗ của các phòng ban, các đơn vị trực thuộc, Công ty Cổ phần thành viên và các Chi nhánh trên toàn quốc trong hoạt động kinh doanh tiêu thụ sản phẩm Sanna.

Tập thể CB CNLĐ có tinh thần đoàn kết và thống nhất cao, đội ngũ cán bộ quản lý ngày càng nâng cao năng lực công tác, nắm bắt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn.

2. Khó khăn:

Sự cạnh tranh từ các sản phẩm cùng loại trên thị trường ngày càng gay gắt, đặc biệt là thị trường Khánh Hòa trọng điểm.

Giá vật tư bao bì nguyên vật liệu biến động liên tục tăng do tỉ giá tăng ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động SX-KD của đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2018	THỰC HIỆN 2018	TL % TH/KH
1	Sản lượng	Sp	53.700.000	54.193.925	101%
2	Vốn điều lệ	đồng	50.000.000.000	50.000.000.000	100%
3	Doanh thu	đồng	100.000.000.000	109.288.498.916	109%
4	Chi phí	đồng	90.800.000.000	111.816.333.775	123%
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	9.200.000.000	4.499.384.864	49%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	7.325.440.000	3.562.432.891	49%
7	Thu nhập bình quân	đồng/ tháng	11.468.100	12.104.000	106%
8	Cổ tức bằng tiền mặt (% VDL)		9,67%	4,70%	48,63%

() Số liệu doanh thu, chi phí của Công ty đã được tách hoạt động kinh doanh thương mại khỏi kinh doanh sản phẩm chính là nước uống Sanna để đảm bảo số liệu phản ánh đúng định hướng kinh doanh chính của Công ty.*

2. Các công tác đã thực hiện:

2.1 Tổ chức sản xuất

Bố trí ca sản xuất và con người khoa học, hợp lý, cùng với các giải pháp nâng cao năng suất lao động, sử dụng lực lượng hiện có đồng thời tăng cường lao động thời vụ vào mùa cao điểm, Công ty đã tổ chức hoạt động sản xuất đạt và vượt **101%** chỉ tiêu sản lượng năm 2018.

Đầu tư máy phóng màng co cho dây chuyền 5.000sp/h trị giá 1.022,6 tỷ đồng; 02 máy in phun và in thùng tổng giá trị 157 triệu đồng, tiết kiệm 22 lao động/ngày cho các công đoạn trồng màng co và dán thùng.

Đầu tư trang thiết bị phân tích các chỉ tiêu vi sinh cho phòng thí nghiệm tổng giá trị gần 400 triệu đồng, bước đầu đưa vào hoạt động đã tiết kiệm được chi phí thời gian gửi mẫu và phục vụ hiệu quả công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Tại mỗi công đoạn sản xuất luôn được tổ chức kiểm soát chặt chẽ theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, HACCP để đảm bảo thành phẩm nhập kho đạt chất lượng tốt nhất trước khi ra ngoài thị trường.

Công tác bảo trì hệ thống MMTB được triển khai thực hiện thường xuyên, việc chủ động dự phòng các chi tiết máy, nhân sự được phân công bám sát ca sản xuất đã khắc phục kịp thời các sự cố và đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định.

2.2 Kinh doanh:

Hệ thống kinh doanh của Công ty tổ chức phối kết hợp với các vùng thị trường đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, tiếp thị đưa các dòng sản phẩm tiếp cận sâu rộng với người tiêu dùng tại các tỉnh thành, đồng thời thúc đẩy doanh thu các vùng thị trường tăng trưởng.

Tăng cường công tác kiểm tra thị trường của Nhân viên kinh doanh, trang bị kiến thức về sản phẩm, các chương trình thực hiện tại mỗi giai đoạn, kỹ năng bán hàng, chăm sóc khách hàng cho Nhân viên kinh doanh thị trường, Nhân viên QBTT.

Xây dựng các chính sách bán hàng, hỗ trợ các vùng thị trường, các Đại lý, các điểm bán, xây dựng các chương trình khuyến mãi sản phẩm, vật phẩm, chương trình trưng bày... để kích cầu, tăng sức cạnh tranh và doanh thu vào từng thời điểm cụ thể.

Phối hợp với Công ty CP NGK Sanest Khánh Hòa tổ chức chương trình khuyến mãi “Sanest - niềm tự hào thương hiệu Việt Nam”, doanh thu từ chương trình đạt 19,881 tỷ đồng.

Trong năm 2018 phát triển được 521 khách hàng đạt 115,8% kế hoạch năm, trong đó các khách hàng lớn như: KS Mường Thanh - Viễn Triều, KS Volga, KS Galina, Đoàn An điều dưỡng, Nhà xe Phúc An...

2.3 Công tác tổ chức hành chính:

Trong năm Công ty đã thực hiện:

- Thay đổi website: từ www.sannakhanhhoa.com.vn thành www.sanna.com.vn và email từ sannakhanhhoa@sannakhanhhoa.com.vn thành sanna@sannakhanhhoa.com.vn.

- Đăng ký thành công giao dịch chứng khoán trên sàn Upcom.

- Nhằm phục vụ công tác công bố thông tin doanh nghiệp, Công ty đã thực hiện đăng ký hệ thống thông tin IDS của Ủy ban chứng khoán nhà nước và hệ thống CIMS của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Công bố đầy đủ các nghị quyết, các thông báo theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng.

Công ty hiện đang tạo việc làm ổn định cho 189 lao động với thu nhập bình quân 12,104 triệu đồng/người/tháng đạt 105,5 % so với kế hoạch 2018, tăng 4,6% so với năm 2017. Các chế độ BHYT, BHXH và bảo hiểm kết hợp con người... tham gia đầy đủ, đảm bảo quyền lợi và khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

III. Phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019:

1. Các chỉ tiêu nhiệm vụ cơ bản:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	% KH 2019 /TH 2018
1	Sản lượng	sản phẩm	57.000.000	105%
2	Doanh thu	đồng	118.000.000.000	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.600.0000.000	124%
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.454.656.000	125%
5	Thu nhập bình quân	đồng/tháng	12.709.200	105%
6	Tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông	% VĐL	5,88%	125%
7	Lợi nhuận/CP	đồng	891	125%

2. Phương hướng nhiệm vụ:

- Tăng quy mô sản xuất và năng suất lao động, đảm bảo cung cấp đủ hàng hóa cho thị trường, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng trong năm 2019 và những năm tiếp theo, đồng thời đẩy mạnh doanh thu, mở rộng thị trường, giữ được mối liên hệ bền vững với các Nhà phân phối, Đại lý trong giai đoạn ngày càng nhiều đối thủ cạnh tranh, đảm bảo Công ty phát triển ngày càng ổn định và bền vững.

- Đảm bảo đời sống của CB CNLĐ được nâng cao, thu nhập ổn định.

3. Giải pháp thực hiện

3.1 Tổ chức sản xuất và quản lý kỹ thuật công nghệ:

- Bố trí ca sản xuất và con người khoa học, hợp lý, duy trì lực lượng hiện có đồng thời tăng cường lao động thời vụ vào mùa cao điểm.

- Tổ chức công tác bảo trì thường xuyên hệ thống máy móc thiết bị đảm bảo hoạt động tốt; bố trí nhân sự bám sát ca sản xuất, kịp thời khắc phục các sự cố, hạn chế thời gian dừng máy.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất từ vật tư đến các công đoạn sản xuất ra thành phẩm, hệ thống thiết bị và con người nhằm ngăn ngừa các mối nguy có thể ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục nghiên cứu cải tiến quy trình sản xuất, thiết bị nhằm nâng cao hiệu suất hiệu quả làm việc. Tiếp tục cải tiến các thủ tục ISO phù hợp với thực tế sản xuất.

- Đánh giá Nhà cung cấp định kỳ theo Quý nhằm đảm bảo chất lượng vật tư nguyên vật liệu từ Nhà cung cấp.

- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu dự phòng và thay thế để cải tiến chất lượng và quy trình sản xuất các dòng sản phẩm nước rong biển, chanh dây, chanh muối, hồng sâm. Tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện mẫu đối với các dòng sản phẩm mới, chú trọng dành cho đối tượng là người vận động và chơi thể thao.

3.2 Hoạt động kinh doanh:

- Tiếp tục chăm sóc và giữ vững hệ thống khách hàng hiện có: Hệ thống các Đại lý phân phối, hệ thống nhà xe du lịch, khách sạn, các hệ thống siêu thị, tạp hóa, shop bán hàng...; phát triển các khách hàng tiềm năng là các hệ thống tour du lịch lữ hành.

- Đánh giá tình hình kinh doanh, phân tích thế mạnh mỗi tỉnh chủ động xây dựng chính sách bán hàng hợp lý, linh hoạt để hỗ trợ hiệu quả theo đặc điểm của từng khách hàng và thực tế của từng khu vực thị trường.

- Bố trí nhân sự tăng cường đồng hành cùng từng vùng thị trường để kịp thời hỗ trợ hoạt động kinh doanh các dòng sản phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường; thường xuyên theo dõi, nắm bắt các chính sách của đối thủ cạnh tranh, nhằm chủ động kịp thời đề xuất thực hiện các biện pháp thu hút khách hàng và giành thị phần tại các thị trường trọng điểm.

- Tùy theo tình hình thực tế tại mỗi thị trường, địa bàn, sẽ xây dựng chính sách quảng bá hỗ trợ bán hàng cụ thể hấp dẫn cho từng đối tượng cụ thể.

- Thông qua hoạt động tập luyện và thi đấu của các đội thể thao của Công ty tăng cường quảng bá các dòng sản phẩm mang thương hiệu Sanna.

- Tổ chức các chương trình sampling tại giới thiệu sản phẩm tới trực tiếp tới người tiêu dùng áp dụng tại địa điểm tập trung đông người qua lại như chợ, trung tâm thương mại, trường học...

- Chủ động tìm kiếm nguồn nguyên liệu, đa dạng hoá các Nhà cung cấp trong và ngoài nước để không phụ thuộc vào Nhà cung cấp, kiểm soát chặt chất lượng đầu vào hạn chế tối đa tỷ lệ hư hỏng, tiêu hao.

3.3 Kế hoạch đầu tư:

- Tiếp tục triển khai các công tác của dự án đầu tư nhà máy mới tại cụm công nghiệp Sông Cầu đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

- Đầu tư dây chuyền chai pet công suất 15.000 sp/h, giá trị đầu tư dự kiến: 14,050 tỷ đồng, nhằm nâng cao năng lực sản xuất của Công ty đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời đa dạng các dòng sản phẩm đồ uống nước giải khát như nước khoáng thiên nhiên, nước bổ sung vi chất dành cho người vận động và người chơi thể thao

- Đầu tư xe tải dưới 1,5 tấn và xe nâng máy nhằm tăng cường công tác xếp dỡ hàng hóa, vật tư lưu kho và giao nhận trong khu vực nội thành Nha Trang, tổng giá trị đầu tư gần 800 triệu đồng.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 1 kho chứa hàng tại Cam Ranh diện tích: 1.000 – 1.200 m². Giá trị đầu tư dự kiến 3.000.000.000 đồng.

- Đầu tư hệ thống phun rửa sạch và làm khô chai khi chiết rót nước giải khát nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm nước giải khát.

- Đầu tư máy hút chân không công nghiệp phục vụ công tác lưu kho, bảo quản và đảm bảo chất lượng NVL.

3.4 Công tác tổ chức hành chính:

- Tổ chức hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ nhân viên kinh doanh trẻ, năng động, tâm huyết có trình độ chuyên môn cao, nắm sát diễn biến thị trường và các đối thủ cạnh tranh, đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch doanh thu Công ty giao qua các năm.

- Xây dựng chính sách lương thưởng dựa trên năng lực và trình độ của cán bộ, chính sách lương khoán theo phòng ban nhằm đảm bảo phân phối thu nhập một cách hợp lý.

3.5 Kiểm soát tài chính:

- Bám sát các Quy chế tài chính, Quy chế quản lý vốn, tài sản, kiểm soát chặt chẽ với mục tiêu tiết kiệm chi phí hợp lý, hiệu quả.

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa, vật phẩm lưu kho, hàng gửi kho, kịp thời đề xuất các giải pháp xử lý, tránh tình trạng ứ đọng hàng hóa, vật phẩm hư hỏng giảm chất lượng.

- Xây dựng giá bán phù hợp đối với dòng sản phẩm nước uống đóng chai đi kèm các chương trình bán hàng, chương trình khuyến mãi hấp dẫn để đảm bảo được tính cạnh tranh.

- Huy động các nguồn lực tài chính trong công tác đầu tư TSCĐ. Hạn chế tối đa về rủi ro tài chính và lãi suất.

Trên đây là Báo cáo của về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2019. Kính trình Đại hội.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

NGUYỄN THANH HẢI

Số: /BC- HĐQT

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hoà

- Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hoà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11/03/2018,

Được sự tín nhiệm của Đại hội, HĐQT Công ty gồm có 5 thành viên. Thay mặt cho HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2018:

1. Về công tác tổ chức, quản lý điều hành Công ty:

HĐQT gồm 5 thành viên:

- | | |
|------------------------|---|
| - Bà Lê Thị Hồng Vân | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Thanh Hải | - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty |
| - Bà Nguyễn Hạ Hiền | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Ngọc Huy | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Đào Minh Tú | - Thành viên HĐQT |

Ban Lãnh đạo Công ty:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| - Ông Nguyễn Thanh Hải | - Giám đốc Công ty |
| - Ông Nguyễn Văn Lành | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Bà Nguyễn Lê Thùy Linh | - Phó Giám đốc Công ty |
| - Bà Nguyễn Thị Hạnh Quyên | - Kế toán trưởng |

Cơ cấu bộ máy các phòng, ban gồm:

- Phòng Tổng hợp.
- Phòng Kế toán.
- Phòng Kinh doanh.
- Phòng Kỹ thuật Cơ điện
- Phòng Kỹ thuật Công nghệ - KCS

- Phân xưởng sản xuất

2. Về công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:

HĐQT luôn đồng hành cùng Ban Giám đốc giám sát và chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch thông qua việc tham dự các cuộc họp XXCLĐ, đánh giá kết quả hoạt động định kỳ hàng tháng.

Chủ động xây dựng và kiểm soát chặt chẽ tiến độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng mốc thời gian, chủ động trong việc đề ra giải pháp nhằm tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu nhiệm vụ hàng tháng, quý và cả năm.

Tham gia đánh giá các phương án đầu tư máy móc thiết bị, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn và tiết kiệm chi phí.

3. Về công tác quản lý tài chính:

Thông qua việc ứng dụng phần mềm quản lý kế toán, HĐQT cập nhật kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời, nhất quán và minh bạch. Đồng thời tại các phiên họp thường kỳ, HĐQT đã xem xét và thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD và các số liệu về tình hình tài chính của Công ty do Giám đốc Công ty trình bày.

HĐQT cũng đã thông qua dự thảo về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; chia cổ tức, các chỉ tiêu kế hoạch và giải pháp sản xuất kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

4. Về quản trị Công ty:

HĐQT đã ban hành Quy chế tài chính, Quy chế quản lý vốn và tài sản. Thực hiện sửa đổi Điều lệ hoạt động và xây dựng Quy chế quản trị nội bộ theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời thông qua việc trả thù lao, phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Về quan hệ cổ đông và chia cổ tức:

Ngay sau khi kết thúc năm tài chính 2018, HĐQT đã nhanh chóng chỉ đạo kiểm toán Báo cáo Tài chính 2018 nhằm kịp thời phục vụ công tác Đại hội đồng cổ đông thường niên và thực hiện chia cổ tức cho Cổ đông.

6. Về quan hệ với Ban Kiểm soát:

HĐQT đã kết hợp chặt chẽ với BKS để kiểm tra, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các phiên họp của HĐQT đều có sự tham dự của các thành viên BKS. Qua đó, HĐQT có cơ hội trao đổi, tiếp nhận những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của BKS. Các ý kiến đóng góp của BKS đều được ghi nhận và là cơ sở khi thông qua các quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định của Pháp luật hiện hành.

BKS đã thẩm định về tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty. Các chất vấn của BKS đều được HĐQT xem xét và trả lời một cách đầy đủ, minh bạch.

7. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018:

Về thù lao: Trích theo tỷ lệ 1,26% LNST theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 11/3/2018.

Về chi phí hoạt động của HĐQT: Chưa phát sinh.

chi tiết về tiền lương, thù lao của HĐQT được trình bày tại tờ trình về mức thù lao HĐQT – BKS và phương án năm 2019.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018:

1. Nội dung các phiên họp của HĐQT:

- Các cuộc họp, HĐQT thực hiện các nội dung:
- + Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.
- + Thông qua Quy chế tài chính, Quy chế quản lý vốn, tài sản và công tác kế toán.
- + Ban hành các Quyết định thành lập Hội đồng Lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng Sáng kiến cải tiến, Hội đồng kiểm kê, Hội đồng xử lý sản phẩm không phù hợp và Ban Chỉ huy PCCC cơ sở.
- + Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.
- + Thông qua các hạng mục dự kiến đầu tư năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông.
- + Thông qua các Dự thảo Báo cáo và Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Đánh giá hoạt động của Ban quản lý điều hành:

Ban điều hành Công ty đã chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách và Nghị quyết của HĐQT đã chỉ đạo thực hiện năm 2018.

Giám đốc là thành viên HĐQT nên thuận lợi cho việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đánh giá cao vai trò của Ban quản lý điều hành trong công tác điều hành sản xuất đảm bảo hàng hóa đáp ứng đầy đủ cho thị trường. Do kế hoạch sản xuất luôn đồng bộ và sát với kế hoạch kinh doanh nên đảm bảo hàng hóa không tồn đọng. Kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu, bao bì theo định mức, được kiểm soát hiệu quả và luân chuyển hợp lý trong sản xuất.

Năng lực sản xuất của Phân xưởng sản xuất đã được tận dụng tối đa, nhờ áp dụng các sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất đã góp phần tiết kiệm được chi phí và nâng cao công suất hoạt động của thiết bị.

Trong bối cảnh nền kinh tế còn đang gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng biến đổi khí hậu khắt nghiệt, cạnh tranh gay gắt của nhiều nhãn hàng cùng loại trên thị trường trong nhưng Công ty vẫn đảm bảo mức tăng trưởng doanh thu ổn định.

Công tác tài chính được kiểm soát chặt chẽ, cung cấp đầy đủ và kịp thời báo cáo theo quy định của Luật Kế toán, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo điều hành và quản trị nội bộ. Công ty chủ động khai thác nguồn vốn đảm bảo phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh, đầu tư...

Công tác đổi mới quản lý, việc phân cấp quản lý đã tạo điều kiện cho cán bộ phát huy năng lực chuyên môn của mình tạo động lực để họ cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty.

Công tác môi trường được Công ty đặc biệt quan tâm. Hệ thống xử lý nước thải 40m³ ngày/đêm hoạt động ổn định. Công tác kiểm soát khí thải, rác thải nguy hại đúng quy định Pháp luật hiện hành.

Công tác an toàn vệ sinh lao động trong năm 2018 được tổ chức thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo an toàn sản xuất tuyệt đối.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 như sau:

Đvt: đồng.

Stt	CHỈ TIÊU	NĂM 2017	NĂM 2018		%TH2018 KH2017	%TH2018 TH2017
			KH	TH		
1	Tổng doanh thu	91.374.141.550	100.000.000.000	109.288.498.916	109%	120%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.663.484.361	9.200.000.000	4.499.384.864	49%	52%
3	Thuế TNDN	1.738.278.307	1.874.560.000	936.951.973	50%	54%
4	Lợi nhuận sau thuế	6.925.206.054	7.325.440.000	3.562.432.891	49%	51%
5	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	9,48%	9,20%	4,12%	45%	43%
6	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	7,58%	7,33%	3,26%	44%	43%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	13,85%	14,65%	7,12%	49%	51%
8	Tỷ lệ chia cổ tức	9%	9,67%	4,70%	49%	52%

Ghi chú: Đây là số liệu của năm 2017 và từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa để thấy sự tăng trưởng của năm 2018 so với năm 2017 và so với Kế hoạch năm 2018.

(*) Số liệu doanh thu của Công ty đã được tách hoạt động kinh doanh thương mại khỏi kinh doanh sản phẩm chính là nước uống Sanna để đảm bảo số liệu phản ánh đúng định hướng kinh doanh chính của Công ty.

Kết luận: HĐQT đã hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra về các chỉ tiêu doanh thu, thu nhập cho người lao động được đảm bảo, tuy nhiên các chỉ tiêu về lợi nhuận, cổ tức thì chưa hoàn thành so với kế hoạch. HĐQT đã có những điều chỉnh cho phù hợp trong giai đoạn sau cổ phần trong phần giải trình về điều chỉnh chi phí phát sinh nhằm đáp ứng phù hợp nhiệm vụ năm 2019.

*** Những chi phí mới phát sinh sau cổ phần năm 2018: Đvt: đồng**

STT	Diễn giải	Số tiền
1	Chi phí phân bổ CCDC đánh giá tăng (TK 2421, 2422)	732.358.375
2	Chi phí phân bổ giá trị lợi thế doanh nghiệp	1.749.085.068
3	Chi phí khấu hao TSCĐ tăng do đánh giá lại và mua mới	1.236.320.768
4	Chi phí thù lao HĐQT, BKS	424.800.000
5	Phụ cấp phát sinh sau cổ phần (PC Đảng viên, an toàn viên, kiêm nhiệm)	383.750.000
6	Chi phí cổ phần và lên sàn chứng khoán	112.720.287
7	Chi phí Sampling, quảng cáo sau cổ phần	76.918.600
	Tổng cộng (A)	4.715.953.098

Lợi nhuận kế hoạch theo phương án cổ phần hóa 2018 (B): 9.200.000.000 đồng

Lợi nhuận kế hoạch 2018 điều chỉnh giảm (C = A-B): 4.484.000.000 đồng

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019:

Phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2018, HĐQT đề ra phương hướng hoạt động năm 2019 với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	% KH 2019 /TH 2018
1	Sản lượng	sản phẩm	57.000.000	105%
2	Doanh thu	đồng	118.000.000.000	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.600.0000.000	124%
4	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.454.656.000	125%
5	Tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông	%	5,88%	125%

6	Lợi nhuận/CP	đồng	891	125%
---	--------------	------	-----	------

1. Sự cạnh tranh gay gắt của các dòng sản phẩm cùng loại trên thị trường, sự đa dạng và xu hướng tiêu dùng liên tục thay đổi của thị trường là một trong những khó khăn lớn đòi hỏi HĐQT, Ban Giám đốc, toàn thể CB CNLĐ phải đoàn kết một lòng, tập trung sức mạnh nội lực, tăng cường củng cố toàn hệ thống kinh doanh Sanna. Bám sát tình hình cạnh tranh, nắm bắt biến biến cũng như xu hướng phát triển thị trường của các sản phẩm cùng loại, từ đó đề ra chính sách thị trường linh hoạt tạo động lực cho hệ thống phân phối cũng như khách hàng cùng đồng hành với sự phát triển của thương hiệu Sanna.

2. Thực hiện hệ thống quản trị sản xuất, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và HACCP, tập trung tổ chức quản lý sản xuất tốt tuân thủ chặt chẽ các quy trình, chuẩn mực của ngành hàng sản xuất sản phẩm đồ uống, thực phẩm, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn tuyệt đối ATVSTP. Thực hiện nghiêm các quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng, an toàn.

3. Chủ động nghiên cứu, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm. Thường xuyên cải tiến, đa dạng hóa mẫu mã bao bì, quy cách đóng gói sản phẩm phù hợp với môi trường nhằm tăng tính cạnh tranh, đáp ứng thị hiếu và mang lại sự tiện ích cho người tiêu dùng. Tiếp tục triển khai công tác nghiên cứu sản phẩm mới, tìm kiếm các nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương, thuận tiện cho công tác thu mua, bảo quản và sản xuất, chú trọng các dòng sản phẩm thân thiện với môi trường và chăm sóc sức khỏe người tiêu dùng. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm mang lại các hiệu quả thiết thực trong sản xuất kinh doanh.

4. Công tác đầu tư: Tiếp tục triển khai các công tác của dự án đầu tư nhà máy mới tại cụm công nghiệp Sông Cầu; Đầu tư dây chuyền chai pet công suất 15.000 sp/h; Đầu tư 01 xe tải dưới 1,5 tấn và 01 xe nâng máy; Tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 1 kho chứa hàng tại Cam Ranh diện tích: 1.000 – 1.200 m²; Đầu tư hệ thống phun rửa sạch và làm khô chai khi chiết rót nước giải khát và máy hút chân không công nghiệp phục vụ công tác lưu kho, bảo quản và đảm bảo chất lượng NVL.

5. Về kinh doanh sản phẩm: Tiếp tục chăm sóc và giữ vững hệ thống khách hàng hiện có. Đẩy mạnh công tác phát triển các khách hàng tiềm năng là các hệ thống tour du lịch lữ hành; mở rộng mạng lưới bán lẻ; gia tăng thị phần, khai thác tối đa các khách hàng ở các thị trường trọng điểm: Khánh Hòa, TP. HCM, Đà Nẵng. Đẩy mạnh công tác quảng bá hình ảnh: Thực hiện chương trình trưng bày kết hợp dùng thử sản phẩm, kết hợp quảng cáo trên đài truyền hình; quảng bá thương hiệu thông qua các hoạt động của các CLB Bóng đá Sanna KH - Biển Việt

Nam và CLB Bóng đá futsal Sanna Khánh Hoà. Thường xuyên tổ chức các đợt marketing phát triển thêm khách hàng mới nhằm duy trì sự phát triển ổn định, hiệu quả và bền vững. Tổ chức, sắp xếp công tác giao nhận khoa học, bố trí nhân sự, phương tiện hợp lý để tối ưu chi phí đồng thời bảo đảm việc vận chuyển, phân phối hàng hóa từ kho đến các khách hàng được kịp thời, đầy đủ, đạt chất lượng.

6. Về công tác quản trị Công ty: Thực hiện cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, minh bạch cho Nhà đầu tư, đảm bảo cho họ an tâm trong việc đầu tư vào mã cổ phiếu SKN, bảo toàn và phát triển vốn. Quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách giám sát, thực hiện các giải pháp quản trị hiện đại đảm bảo điều hành.

7. Về nhân lực: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ sản xuất, kiểm soát chất lượng đến kinh doanh, xây dựng được đội ngũ CB CNLĐ tâm huyết, yêu nghề và có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của Doanh nghiệp. Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy năng lực của từng thành viên, tạo động lực cho sự phát triển ổn định của Doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo công tác quản lý điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty. Kính trình Đại hội.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HOÀ
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Cam Ranh, ngày tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018:

I.1 Hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội cổ đông lần đầu Công ty Cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa được tổ chức ngày 09/11/2016 (Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017-2022), chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu là thành viên Ban kiểm soát. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính năm 2018 đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm soát chi phí, doanh thu; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và một số công tác khác của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Một số hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát như sau:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT
- Ban kiểm soát họp thống nhất triển khai chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng đã thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

I.2 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty

I.2.1 Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban Giám đốc. Công ty cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu doanh thu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao. Năm 2018, Công ty cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa hoạt động trọn năm là Công ty cổ phần, có những khoản chi phí lớn phát sinh sau cổ phần hóa mà Công ty chưa xây dựng phương án cổ phần hóa chưa được tính tới, nên Công ty không đạt lợi nhuận theo kế hoạch năm 2018 mà đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	50.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	154.013
3	Thu nhập khác	Triệu đồng	12
4	Chi phí	Triệu đồng	130.055
5	Lợi nhuận thuần từ kinh doanh	Triệu đồng	4.487
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.499
7	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.562
8	Tỷ suất lợi nhuận /DT	%	2,91
9	Tỷ suất lợi nhuận thuần/DT	%	2,31
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	7,12

I.2.2 Thẩm định báo cáo tài chính:

- Các báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm, đồng

thời phù hợp với các Chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ đúng quy định.

- Các báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC.

1.2.3 Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018:

Tổng tài sản	:	66.100.081.4926	VND
+ Tài sản ngắn hạn:		32.886.957.500	VND
+ Tài sản dài hạn	:	33.213.123.992	VND
Tổng nguồn vốn	:	66.100.081.4926	VND
+ Nợ phải trả	:	15.419.199.164	VND
+ Vốn chủ sở hữu	:	50.680.882.328	VND

1.2.4 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1	Hệ số thanh toán tổng quát		
	Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn	Lần	4,29
2	Tính ổn định và khả năng tự tài trợ		
	Tài sản dài hạn/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,65
	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	0,3
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	24,99
	Tài sản lưu động /Tổng tài sản	%	49,75
3	Hiệu quả sử dụng vốn và khả năng sinh lời		
a	Hiệu quả sử dụng vốn		
	Tổng doanh thu/Tổng tài sản	Lần	2,33
b	Vòng quay hàng tồn kho		
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	14,59
c	Kỳ thu tiền bình quân		
	Vòng quay nợ phải thu khách hàng	Lần	9

- Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác SXKD; đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

- Tại thời điểm 31/12/2018, vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 50,681 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu của Công ty hiện tại là 5.000.000 cổ phiếu.

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn CSH năm 2017 đạt 0,3 lần (<1 lần) cho thấy Công ty ít phụ thuộc vào hình thức huy động vốn bằng vay nợ. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 4,29 lần (>1 lần) cho thấy Công ty đang duy trì rất tốt vấn đề thanh khoản.

- Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và đảm bảo không có phát sinh nợ quá hạn.

I.2.5 Công tác tài chính kế toán, quản trị Công ty:

- Công tác quản trị được hoàn thiện, hệ thống kế toán quản trị của Công ty được đánh giá tốt.
- Công ty đã chú trọng xây dựng và ban hành Quy chế tài chính và Quy chế sử dụng vốn để quản lý nội bộ và điều hành doanh nghiệp.

I.3 Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc của Công ty trong năm 2018, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2018 thông qua.

Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2018.

Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng mức được Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2018 thông qua.

I.4 Kết luận và kiến nghị

Các thành viên trong Ban kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, hoạt động kinh doanh còn tiềm ẩn những rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi những tồn tại mà Ban kiểm soát cần phải quan tâm, nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Để đảm bảo công tác quản lý điều hành của Công ty được tốt hơn trong thời gian tới, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.

Nhằm hạn chế sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.
- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai dự án đầu tư có hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trong đó tập trung vào các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty.

Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
Kính trình Đại hội.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NGK SANNA KHÁNH HÒA**

Số: /TTr - SKN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2018 Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa ngày 20/3/2019,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC, ký ngày 20/3/2019 và được công bố thông tin Báo cáo kiểm toán trên website của Công ty: sanna.com.vn ngày 29/3/2019.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Số:/TTTr-SKN

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 11 tháng 3 năm 2018;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

Công ty Cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ (%)	Số tiền (VND)
I	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC năm 2018		3.562.432.891
II	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC năm 2018 được phân phối:		3.562.432.891
1	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	1,26	44.886.654
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	0,74	26.362.003
3	Quỹ phát triển sản xuất kinh doanh	16,00	569.989.263
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	16,00	569.989.263
5	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (tương ứng tỷ lệ chia cổ tức/VĐL = 4,7%)	66	2.351.205.708

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chi trả cổ tức cho cổ đông.

Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Stt	Nội dung	Tỷ lệ (%)
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN	LNTT - 20% Thuế TNDN
II	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	
1	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách	1,26
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	0,74
3	Quỹ phát triển sản xuất kinh doanh	16,00
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	16,00
5	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền	66

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Số:/TTr-SKN

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về mức thù lao năm 2018 và kế hoạch mức thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019,

Để đảm bảo gắn trách nhiệm với quyền lợi của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS) trong công tác điều hành, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa, HDQT Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua thù lao HDQT, BKS Công ty năm 2018 và kế hoạch mức thù lao HDQT, BKS năm 2019 như sau:

1. Kết quả chi trả thù lao cho HDQT và BKS năm 2018:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2018, mức thù lao của HDQT và BKS Công ty trong năm 2018 được thực hiện như sau:

1.1 Hội đồng quản trị

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao	Tổng mức thù lao năm 2018
01	Chủ tịch HDQT	01	6.000.000	72.000.000
02	Thành viên HDQT	04	4.800.000	230.400.000
TỔNG CỘNG				302.400.000

1.2 Ban Kiểm soát

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao	Tổng mức thù lao năm 2018
01	Trưởng BKS	01	4.200.000	50.400.000
02	Thành viên BKS	02	3.000.000	72.000.000
TỔNG CỘNG				122.400.000

2. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

HĐQT Công ty đề nghị chi trả mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

2.1. Hội đồng quản trị

- Mức thù lao Chủ tịch Hội đồng Quản trị không chuyên trách: 4.400.000 đồng.

- Mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị bằng 80% mức thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách

$$4.400.000 \times 80\% = 3.520.000 \text{ đồng/tháng}$$

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người /tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Chủ tịch HĐQT	01	4.400.000	4.400.000	52.800.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.520.000	14.080.000	168.960.000
	Tổng cộng	05		18.480.000	221.760.000

2.2 Ban Kiểm soát

- Trưởng BKS không chuyên trách bằng 70% mức thù lao Chủ tịch HĐQT.

$$4.400.000 \times 70\% = 3.080.000 \text{ đồng/tháng}$$

- Mức thù lao Thành viên BKS không chuyên trách bằng 50% mức thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách:

$$4.400.000 \times 50\% = 2.200.000 \text{ đồng/tháng}$$

Stt	Đối tượng	Số người	Mức thù lao 01 người /tháng	Tổng mức thù lao 01 tháng	Tổng mức thù lao 01 năm
1	Trưởng BKS	01	3.080.000	3.080.000	36.960.000
2	Thành viên BKS	02	2.200.000	4.400.000	52.800.000
	Tổng cộng	03		7.480.000	89.760.000

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Số:/TTTr-SKN

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông

Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa,

Công ty Cổ phần NGK Sanna Khánh Hòa kính trình Đại hội đồng Cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính trong năm 2019 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện hành nghề, có uy tín. Có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận là đơn vị thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa, theo đề xuất của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán FAC - Chi nhánh Nha Trang làm đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.

Công ty TNHH Kiểm toán FAC là Tổ chức tư vấn kiểm toán độc lập và là một trong những Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam “VACPA” công nhận đủ điều kiện hành nghề cung cấp dịch vụ kiểm toán.

Năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông phương án lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Kiểm toán FAC - Chi nhánh Nha Trang.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

**CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Số: /TTr-SANNA

Cam Ranh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm năm 2019

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông

Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa.

Nhằm mục đích nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm, Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa đề xuất chủ trương triển khai dự án đầu tư, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm:

- Hiện tại, hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị của Sanna có tổng công suất thiết kế 50 triệu sp/năm, sản xuất 3 ca/ngày được đầu tư từ tháng 06/2012.
- Năm 2019, kế hoạch sản lượng là 57 triệu sp bằng 114% công suất thiết kế.
- Tỷ lệ tăng trưởng sản lượng qua các năm như sau:

(Đvt: Triệu sản phẩm/năm)

Nội dung	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
Năng suất thiết bị	10	10	30	50	50	50	50	50	Dự kiến năm 2019 và 2020 tăng trưởng 15% mỗi năm .
Chỉ tiêu sản lượng	12	20,5	30,5	40	52	53,7	61,8	71,1	
Sản lượng đạt được	13,9	26,7	31,8	42,7	45	54,2			

Dự kiến tăng trưởng trung bình 15% vào các năm tiếp theo, năng lực sản xuất và máy móc thiết bị hiện tại của Sanna không đáp ứng chỉ tiêu sản lượng. Việc trang bị hệ thống thiết bị nâng cao sản lượng và năng lực sản xuất giai đoạn này là cần thiết.

2. Phương án đầu tư:

- Đầu tư dây chuyền chiết rót 2 trong 1 (có gas và không gas) công suất 15.000 sp/h, tăng công suất lên 94 triệu sp/năm nâng tổng công suất lên 144 triệu sp/năm

Chia làm 2 giai đoạn:

- + Giai đoạn 1: Đầu tư dây chuyền 2 trong 1 để sản xuất nước không gas.
- + Giai đoạn 2: Bổ sung các thiết bị phụ trợ để sản xuất nước có gas.

- Địa điểm lắp đặt: Giai đoạn đầu lắp đặt tại Nhà máy Cam Ranh phục vụ sản xuất, đến khi xây dựng Nhà máy Sanna mới ở cụm CN Sông Cầu sẽ chuyển dây chuyền này về Nhà máy mới.

- Thời gian dự kiến đầu tư và đi vào hoạt động:

+ Triển khai công tác đấu thầu mua sắm thiết bị: 2019.

+ Thời gian gia công chế tạo: 2019.

+ Thời gian lắp đặt: 2019.

+ Thời gian đưa hệ thống vào hoạt động: 2019.

- Hình thức đầu tư: Đầu tư mới và đồng bộ.

3. Khái toán giá trị đầu tư:

Tỷ giá: 1 USD/23.365 VNĐ

Stt	Hạng mục đầu tư	Xuất xứ	Đvt	S/l	Đơn giá (USD)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
Giai đoạn 1: Đầu tư máy chiết rót, sản xuất nước không gas							Phục vụ việc tăng sản lượng sản phẩm nước uống đóng chai
1	Máy rửa, chiết rót, đóng nắp 2 trong 1 chiết được SP có gas và không gas	Đài Loan	Bộ	01	438.000	10.233.870.000	
2	Máy cấp chai	China	Bộ	01	64.000	1.495.360.000	
3	Hệ thống băng tải	VN	Bộ	01		400.000.000	
4	Hệ thống xử lý nước RO 5m ³ /h	VN	Bộ	01		250.000.000	
5	Máy nén khí	Nhật	Bộ	01	8.300	193.929.500	
6	Điện động lực	VN	Bộ	01		200.000.000	
Tổng đầu tư giai đoạn 1(chưa 10% VAT)						12.773.159.500	
Giai đoạn 2: Trang bị thêm các thiết bị phụ trợ đồng bộ để sản xuất các dòng sản phẩm nước có gas.							Phục vụ việc sản xuất các dòng sản phẩm khác: Nước bổ sung khoáng, nước ion H ⁺ , nước giải khát có gas
Di dời và lắp đặt các thiết bị đầu tư giai đoạn 1 và giai đoạn 2 tại Nhà máy NGK Sanna tại Cụm công nghiệp Sông Cầu.							
1	Máy trộn CO ₂	Đài Loan	Bộ	01	97.800	2.285.097.000	
2	Chiller	China	Bộ	01	62.000	1.448.630.000	
3	Máy làm ấm	China	Bộ	01	47.000	1.098.155.000	

	chai					
4	Máy làm khô chai	China	Bộ	01	5.000	116.825.000
5	Máy xếp block tự động	China	Bộ	01	30.000	700.950.000
6	Máy dán thùng tự động	Đài Loan	Bộ	01	3.800	88.787.000
Tổng đầu tư giai đoạn 2(chưa 10% VAT)						5.738.444.000

Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa xin đề xuất triển khai thực hiện dự án đầu tư giai đoạn 1, với tổng mức đầu tư: **12.773.159.500 đ** (chưa bao gồm 10% VAT).

Qua tính toán sơ bộ, với công suất thiết bị 15.000 sp/h (94 triệu sp/năm, vận hành 03 ca/ngày), Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu khoán trong các năm tiếp theo và định hướng phát triển trong 2017 - 2022.

Thời gian hoàn vốn: **5 năm 11 tháng** (Cách tính được đính trong tài liệu đính kèm)

Trân trọng kính trình./.

CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Cổ đông;
- Lưu: TH.

LÊ THỊ HỒNG VÂN

Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Cam Ranh, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CP NGK SANNA KHÁNH HÒA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa ngày .../.../2019,

Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP NGK Sanna Khánh Hòa tổ chức với sự tham gia của ... cổ đông và đại diện Cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2019.
2. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2018.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.
4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua các Tờ trình:

1. Tờ trình báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2018.
2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
3. Thù lao năm 2018 và kế hoạch mức thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS.
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.
5. Tờ trình đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018

- Lợi nhuận sau thuế theo BCTC năm 2018:	3.562.432.891 VNĐ
- Tổng lợi nhuận dùng để phân phối năm 2018:	3.562.432.891 VNĐ
- Trong đó:	
▪ Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 4,7% VDL:	2.351.205.708 VNĐ
▪ Trích quỹ phúc lợi:	569.989.263 VNĐ
▪ Trích quỹ khen thưởng:	596.360.266 VNĐ

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- Dự kiến lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019:	4.454.656.000 VNĐ
- Dự kiến lợi nhuận dùng để phân phối năm 2019 :	4.454.656.000 VNĐ
- Trong đó:	
▪ Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ	4,7% VDL.
▪ Trích quỹ khen thưởng:	16,74% LNST.
▪ Trích quỹ phát triển sản xuất kinh doanh:	16% LNST.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao thực hiện năm 2018 và kế hoạch 2019 của HĐQT, BKS

1. Mức tiền lương thực hiện năm 2018

- Mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT:	6	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Thành viên HĐQT:	4,8	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Trưởng BKS:	4,2	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Thành viên BKS:	3,0	triệu đồng/tháng.
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện:	424,8	triệu đồng/năm.

2. Mức tiền lương kế hoạch năm 2019

- Mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT:	4,4	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Thành viên HĐQT:	3,52	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Trưởng BKS:	3,08	triệu đồng/tháng.
- Mức tiền lương của Thành viên BKS:	2,2	triệu đồng/tháng.
- Tổng quỹ tiền lương thực hiện:	311,52	triệu đồng/năm.

Mức tiền lương thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của Công ty. Căn cứ kết quả thực

hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện việc chi tiền lương hiệu quả theo Quy chế quản lý tiền lương của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán FAC - Chi nhánh Nha Trang làm đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019.

Tiêu chuẩn lựa chọn căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên và mức phí của các Công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư dây chuyền thiết bị nâng cao năng xuất năm 2019

- Doanh thu dự kiến: 118 tỷ đồng.
- Sản lượng dự kiến: 57 triệu sản phẩm.
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 4,454 tỷ đồng.
- Đề xuất triển khai thực hiện giai đoạn 1 dự án đầu tư máy chiết rót sản xuất nước không gas, với tổng mức đầu tư: 12.773.159.500 VNĐ (chưa bao gồm 10% VAT).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày .../.../2019, Biên bản Đại hội, các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Sanna Khánh Hòa là một phần không tách rời của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
 - Lưu VT; HĐQT.
- (Tài liệu ĐHĐCĐ 2019).